

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2022/HS-ST
Ngày 14 – 9 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Bửu Thương

Ông Hà Trọng Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thúy Kiều – Cán bộ Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Em và ông Nguyễn Phi Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất, họ và tên: Nguyễn Hoàng G, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1983, tại Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Sở Tại, xã T.P, huyện C.N, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1956; Anh chị em ruột: 03 người (Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình); Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; Con: 01 người, sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 70 ngày 19/12/2013, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.N, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng. Đến ngày 04/02/2015, chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2022 đến ngày 10/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo thứ hai, họ và tên: Nguyễn Văn C; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991, tại Cà Mau; Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn R.G, huyện Ng.H, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12. Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 và bà Hồ Mỹ Tr, sinh năm 1970 (đã chết); Anh chị em ruột: 02 người (Bị cáo là con lớn nhất

trong gia đình); Vợ: Diệp Bích T, sinh năm: 1990 (Đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 18/5/2016, của TAND huyện Ngọc Hiền, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Đến ngày 01/9/2017, chấp hành xong quyết định; Tại Bản án sơ thẩm số 28 ngày 31/8/2018, của TAND huyện Ngọc Hiền, xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/02/2020, tại Trại giam Cái Tàu. Chấp hành xong phần án phí vào ngày 29/10/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/5/2022 đến ngày 10/5/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 04/5/2022, C đang đứng đón xe khách tại khu vực cổng H thuộc khóm M, phường T, thành phố C thì gặp G đang điều khiển xe mô tô 69E1-302.89 chạy đến. C rủ G mua ma túy cùng sử dụng, thì G đồng ý. Sau đó, Cảnh đưa cho G 200.000đ rồi lên xe ngồi sau cho Giang điều khiển chở vào hẻm B.M thuộc khóm H, phường T, thành phố C để tìm mua ma túy sử dụng. Khi vào trong hẻm một đoạn, gặp một người phụ nữ tên Ph, đang đứng ngoài lộ hẻm, G dừng xe lại và hỏi mua 200.000đ ma túy, Ph đồng ý và đưa cho G 02 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy loại heroin. G cầm 02 gói giấy bạc có chứa ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe chở C chạy đi tìm chỗ sử dụng ma túy, đến khoảng 13 giờ 40 phút khi đến đoạn đường thuộc khóm 1, phường T, thành phố C thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thì Giang liền bỏ 02 gói giấy bạc có chứa chất ma túy đang cầm trong lòng bàn tay trái xuống mặt đường dưới chân G, bị lực lượng phát hiện và lập biên bản thu giữ.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói giấy bạc, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng đục dạng rắn (nghỉ là ma túy), tiền hành đưa 02 gói giấy bạc trên niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, niêm phong theo đúng quy định.

Tại kết luận giám định số 120/KLKTTHS, ngày 06/5/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chất bột màu trắng đục dạng rắn bên trong 02 gói giấy bạc, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2089 gam, loại Heroin.

Không hoàn lại chất bột màu trắng đục dạng rắn sau khi trích giám định (hết mẫu). Hoàn lại: 01 phong bì hình chữ nhật gửi giám định; 02 miếng giấy bạc dùng để gói chất bột màu trắng đục dạng rắn. Tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số: 120/KL-KTHS ngày 06/5/2022.

Tại các biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy vào lúc 15 giờ 35 phút, ngày 04/5/2022, đối với Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Văn C, kết quả cả hai đều có sử dụng ma túy, loại Heroin.

Về vật chứng thu giữ và xử lý trong vụ án gồm: Đối với 01 xe mô tô biển số 69E1-302.89, là do ông Nguyễn Minh Th, là cha ruột của bị cáo G mua nhưng cho G đứng tên chủ sở hữu, xe là phương tiện sử dụng chung trong gia

định ông Th là người quản lý. Giang điều khiển xe đi mua ma túy sử dụng, ông Th hoàn toàn không biết. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen có sim số 0917.615.664, là tài sản của bà Nguyễn Hồng Th, là mẹ của bị cáo G. Vào ngày 10/5/2022 Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho ông T và trả điện thoại di động trên cho bà Th.

Ngoài ra, tang vật trong vụ án còn bao gói niêm phong ma túy hoàn lại sau khi giám định lưu số 120/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được bảo quản để chờ xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số: 130/CT-VKS ngày 24/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Văn C. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Hoàng G từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy bao gói hoàn lại sau giám định.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Văn C thừa nhận, vào lúc 13 giờ 45 phút ngày 04/5/2022, tại khu vực thuộc khóm M, phường T, thành phố C, các bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, 0,2089 gam, loại Heroin nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, góp phần gây ra các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Mặc dù lượng ma túy các bị cáo tàng trữ không nhiều nhưng bản thân các bị cáo nghiện ma túy đã được đưa đi cai nghiện nhưng đến nay vẫn tái nghiện, bị cáo Cảnh đã bị xử 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng đến nay lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra cũng là để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự, thái độ của các bị cáo thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn R.G, huyện N.H, tỉnh Cà Mau thể hiện ông nội bị cáo C có công với đất nước, được tặng Huân chương Kháng chiến Hạng ba đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tang vật của vụ án đang do Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau quản lý, theo biên bản giao vật chứng ngày 23/8/2022 gồm bao gói niêm phong ma túy hoàn lại sau khi giám định lưu số 120/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Các tài sản khác đã thu giữ của bị cáo G, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Hồng Th là phù hợp.

[4] Đối với người tên Ph, mà bị cáo G khai là người bán ma túy cho các bị cáo, hiện không xác định được họ tên và địa chỉ đầy đủ, Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm việc được. Giao cơ quan điều tra tiếp tục điều tra có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 của của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng G và bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị Nguyễn Hoàng G 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ ngày 04/5/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ ngày 04/5/2022.

Tịch thu tiêu hủy bao gói niêm phong ma túy hoàn lại sau khi giám định lưu số 120/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

Phan Thị Thu